

VAI TRÒ CỦA ASEAN ĐỐI VỚI AN NINH KHU VỰC ĐÔNG NAM Á VÀ HÀM Ý CHO VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ HỒNG LAM*

NGUYỄN HUY HOÀNG**

Tóm tắt: Trong bối cảnh an ninh phức tạp của khu vực Đông Nam Á với sự đan xen của tranh chấp chủ quyền Biển Đông, khủng hoảng chính trị Myanmar, xung đột sắc tộc - tôn giáo và các thách thức an ninh phi truyền thống, ASEAN đóng vai trò quan trọng đối với an ninh khu vực khi vừa là “người kiến tạo chuẩn mực” nhằm duy trì hòa bình, ổn định, vừa là “người điều phối” giữa các cường quốc. Dưới góc độ lý thuyết vai trò, bài viết phân tích vai trò của ASEAN đối với cục diện an ninh khu vực, từ kỳ vọng bên ngoài đến sự tự nhận thức bên trong để thấy được cách ASEAN ứng xử và tự định vị mình trong việc duy trì sự ổn định an ninh ở Đông Nam Á, từ đó đưa ra những hàm ý góp phần làm rõ vị trí và chiến lược của Việt Nam trong việc ứng xử trước cục diện an ninh Đông Nam Á hiện nay.

Từ khóa: ASEAN, an ninh khu vực, Đông Nam Á, lý thuyết vai trò

Lĩnh vực nghiên cứu: Chính trị - an ninh

Abstract: Amid the complex security landscape of Southeast Asia – marked by overlapping sovereignty disputes in the East Sea, the Myanmar’s political crisis, ethnic and religious conflicts and non-traditional security challenges, ASEAN plays a pivotal role in maintaining regional stability, serving both as a “norm builder” in sustaining peace and stability and a “mediator” among major powers. Drawing on Role Theory, this paper examines ASEAN’s role in regional security situation, exploring how external expectations and ASEAN’s internal self-perception influence how it behaves and positions itself in maintaining Southeast Asia’s security. Based on this analysis, the paper also offers implications for clarifying Vietnam’s position and strategic responses toward the current security situation in Southeast Asia.

Keywords: ASEAN, regional security, Southeast Asia, role theory

(Ngày nhận bài: 4/9/2025; ngày gửi phản biện: 10/9/2025; ngày duyệt bài: 5/10/2025)

Mở đầu

Trong hơn ba thập niên qua, Đông Nam Á nổi lên như một trong những khu vực năng động nhất thế giới, không chỉ về phát triển kinh tế mà còn trong vai trò địa chiến

*ThS., Viện Nghiên cứu Châu Á - Thái Bình Dương, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Email: nguyenhonglamhk@gmail.com

** PGS. TS., Học viện Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Email: hoang_iseas@yahoo.com

lược. Tuy nhiên, song song với tiềm năng phát triển, khu vực này cũng đối mặt với những thách thức an ninh ngày càng phức tạp. Bức tranh an ninh Đông Nam Á hiện nay là sự đan xen giữa các vấn đề truyền thống như tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, xung đột sắc tộc - tôn giáo, khủng hoảng chính trị nội bộ và các thách thức phi truyền thống như biến đổi khí hậu, an ninh mạng và dịch bệnh. Đặc biệt, cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc, nhất là Mỹ và Trung Quốc, đã khiến cấu trúc an ninh khu vực thêm phần bất ổn, đặt ra những thách thức mới cho vai trò điều phối của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Trong bối cảnh đó, việc nhận diện cục diện an ninh Đông Nam Á không chỉ giúp hiểu rõ hơn về đặc trưng của cấu trúc khu vực mà còn làm sáng tỏ cách ASEAN ứng xử và tự định vị vai trò, vị trí của mình trong việc duy trì hòa bình, ổn định ở khu vực. Quan trọng hơn, nghiên cứu vấn đề này mang ý nghĩa thực tiễn đặc biệt đối với Việt Nam - quốc gia có vị trí địa chính trị trọng yếu và lợi ích an ninh gắn chặt với xu hướng phát triển của khu vực.

1. Cục diện và các vấn đề an ninh nổi cộm của khu vực Đông Nam Á

1.1. Cục diện an ninh khu vực

Khu vực Đông Nam Á hiện đang đứng trước một cục diện an ninh đa chiều, nơi các mối đe dọa truyền thống xen lẫn những thách thức phi truyền thống, đồng thời chịu tác động mạnh mẽ bởi cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc. Sự tương tác đa tầng giữa các nhân tố bên trong và bên ngoài đã định hình nên cục diện an ninh Đông Nam Á hiện nay.

Ở bên trong, các tranh chấp chủ quyền, khủng hoảng chính trị và xung đột xã hội tiếp tục là những nhân tố chi phối đến an ninh khu vực. Tiêu biểu, Biển Đông vẫn là điểm nóng trung tâm với các tranh chấp về chủ quyền khi những hành động quyết đoán của Trung Quốc đối với Việt Nam, Philippines và một số quốc gia khác đã thúc đẩy xu hướng hiện đại hóa quân sự trong khu vực, đồng thời khiến nhiều nước ASEAN gia tăng phụ thuộc vào các đối tác an ninh bên ngoài¹. Song song với đó, khủng hoảng chính trị tại Myanmar sau cuộc đảo chính năm 2021 tiếp tục tạo ra bất ổn kéo dài ở khu vực và bộc lộ sự chia rẽ trong nội khối khi cách tiếp cận của các quốc gia Đông Nam Á đối với vấn đề này chưa đạt được sự đồng thuận cao, làm suy giảm đáng kể uy tín và vai trò trung tâm của tổ chức². Bên cạnh đó, các xung đột sắc

¹ The ASEAN Regional Forum (ARF), “Annual Security Outlook 2024”, 2024, <https://aseanregionalforum.asean.org/wp-content/uploads/2024/12/ASEAN-Regional-Security-Annual-Security-Outlook-2024-FINAL.pdf>

² IISS, *Asia-Pacific Regional Security Assessment 2024* (London: International Institute for Strategic Studies, 2024).

tộc - tôn giáo như bạo lực ở miền Nam Thái Lan, tình trạng bất ổn ở khu vực Mindanao của Philippines và đặc biệt là cuộc khủng hoảng người Rohingya tại Myanmar đã và đang tiếp tục đe dọa sự ổn định chính trị - xã hội, đồng thời tạo ra những thách thức mang tính dài hạn đối với an ninh khu vực³.

Ở bên ngoài, cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc, đặc biệt là giữa Mỹ và Trung Quốc, đã trở thành nhân tố định hình then chốt của cục diện an ninh Đông Nam Á trong thập niên vừa qua. Sự va chạm giữa hai chiến lược khu vực - “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở” (FOIP) của Mỹ và “Sáng kiến Vành đai và Con đường” (BRI) của Trung Quốc - đã thúc đẩy tái cấu trúc quyền lực và trật tự an ninh khu vực. Nếu như FOIP nhấn mạnh tự do hàng hải, pháp quyền và củng cố các liên minh an ninh, thì BRI hướng tới mở rộng ảnh hưởng kinh tế - chính trị của Bắc Kinh thông qua hạ tầng và đầu tư. Sự cạnh tranh này khiến cấu trúc an ninh Đông Nam Á trở nên đa cực, linh hoạt nhưng thiếu ổn định, ASEAN bị đặt vào vị thế phải “cân bằng mềm” (soft balancing) để duy trì tính trung lập và vai trò trung tâm⁴. Đặc biệt, Biển Đông trở thành tâm điểm chiến lược làm gia tăng nguy cơ xung đột cục bộ. Sức ép cạnh tranh cũng làm sâu sắc thêm sự phân hóa nội bộ ASEAN, khi các nước có mức độ phụ thuộc kinh tế - an ninh khác nhau đối với hai cường quốc. Đồng thời, sự nổi lên của các cơ chế “bên ngoài ASEAN” như quan hệ đối tác ba bên giữa Mỹ, Anh và Australia (AUKUS), Bộ Tứ (Quad) và Khuôn khổ Kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương vì thịnh vượng (IPEF) đang từng bước làm suy giảm vai trò trung tâm của ASEAN trong kiến trúc an ninh khu vực. Kết quả là cục diện an ninh Đông Nam Á hiện nay mang tính bất định cao, vừa chứa đựng cơ hội hợp tác mở rộng, vừa tiềm ẩn nguy cơ đối đầu và xung đột do sự cạnh tranh quyền lực giữa các siêu cường.

1.2. Các vấn đề an ninh nổi cộm trong khu vực

Như đã nói ở trên, các vấn đề an ninh nổi cộm trong khu vực Đông Nam Á hiện nay mang tính chất đa tầng, phản ánh sự đan xen phức tạp giữa an ninh truyền thống và phi truyền thống, đặt ra thách thức lớn đối với năng lực ứng phó của từng quốc gia cũng như đối với vai trò trung tâm của ASEAN.

Trước hết, tranh chấp chủ quyền tại Biển Đông và an ninh hàng hải ở Đông Nam Á vẫn là vấn đề then chốt. Biển Đông là nơi cạnh tranh chiến lược giữa Trung Quốc và các quốc gia ven biển ASEAN như Việt Nam, Philippines, Malaysia và Brunei, gắn

³ ISEAS - Yusof Ishak Institute, *The State of Southeast Asia 2024* (ISEAS, 2024).

⁴ Acharya, A., *ASEAN and Regional Order: Revisiting Security Community in Southeast Asia* (Routledge, 2021).

với lợi ích cốt lõi về lãnh thổ, tài nguyên và các tuyến thương mại chiến lược. Trung Quốc duy trì yêu sách “đường chín đoạn” và đẩy mạnh các hoạt động bồi đắp, quân sự hóa cũng như triển khai lực lượng hải cảnh và dân quân biển, gây căng thẳng trực tiếp với Việt Nam, Philippines và một số quốc gia khác⁵. Tình hình này không chỉ làm gia tăng nguy cơ xung đột mà còn thúc đẩy các nước trong khu vực hiện đại hóa quốc phòng và gia tăng phụ thuộc vào các đối tác an ninh bên ngoài như Mỹ, Nhật Bản, Ấn Độ và Australia⁶.

Thứ hai, khủng hoảng chính trị kéo dài tại Myanmar từ sau cuộc đảo chính quân sự năm 2021 đến nay vẫn chưa có lối thoát đã làm trầm trọng thêm tình trạng bất ổn chính trị - xã hội, kinh tế và nhân đạo không chỉ ở Myanmar mà còn cả ở khu vực Đông Nam Á. Đến nay, chính quyền quân sự tiếp tục triển khai đàn áp các nhóm vũ trang sắc tộc, trong khi đó các lực lượng đối lập và dân quân sắc tộc mở rộng kiểm soát lãnh thổ, dẫn đến nội chiến leo thang căng thẳng ở khu vực biên giới Myanmar từ cuối năm 2023⁷. Hệ quả là khủng hoảng nhân đạo nghiêm trọng và dòng người tị nạn đổ sang các nước láng giềng, làm gia tăng những vấn nạn an ninh phi truyền thống như buôn người, ma túy, lừa đảo... Mặc dù ASEAN đã triển khai “Đồng thuận 5 điểm” nhằm giải quyết khủng hoảng nhưng sự chia rẽ nội khối và năng lực hạn chế khiến hiệu quả trung gian hòa giải còn mờ nhạt, qua đó làm suy giảm uy tín của ASEAN⁸.

Thứ ba, xung đột sắc tộc - tôn giáo và mâu thuẫn xã hội nội tại tiếp tục là nguồn gốc bất ổn lâu dài ở các quốc gia Đông Nam Á. Tiêu biểu là phong trào Hồi giáo ly khai vẫn chưa được giải quyết triệt để ở miền Nam Thái Lan; tiến trình hòa bình đã đạt một số tiến bộ nhất định ở Mindanao (Philippines) nhưng nguy cơ tái phát xung đột vẫn tồn tại⁹. Đặc biệt, vấn đề người Rohingya ở Myanmar không chỉ là khủng hoảng nhân đạo mà còn đặt ra rủi ro an ninh xuyên biên giới, khi tình trạng di cư ồ ạt có thể gây ra bất ổn xã hội tại các nước láng giềng¹⁰. Những xung đột này không chỉ gây thiệt hại về con người và kinh tế mà còn tạo môi trường thuận lợi cho khủng bố và cực đoan bạo lực¹¹.

⁵ IISS, *Asia-Pacific Regional Security Assessment 2024*, t.lđđ.

⁶ Storey, I., *South China Sea Disputes: Current Trends and Future Prospects* (ISEAS-Yusof Ishak Institute, 2023).

⁷ IISS, *Asia-Pacific Regional Security Assessment 2024*, t.lđđ.

⁸ Haacke, J., “Disparate Diplomacy: Managing the Post-coup Myanmar”, in *Asia-Pacific Regional Security Assessment 2024* (International Institute for Strategic Studies, 2024).

⁹ ICG, *Conflict Watch Southeast Asia* (Brussels: International Crisis Group, 2023).

¹⁰ UNHCR, *Regional Update on Rohingya Crisis* (Geneva: United Nations High Commissioner for Refugees, 2024).

¹¹ Chalk, P., *Ethnic and Religious Conflicts in Southeast Asia* (RAND Corporation, 2022).

Cuối cùng, các thách thức an ninh phi truyền thống ngày càng trở nên nghiêm trọng, từ biến đổi khí hậu, an ninh lương thực, an ninh nguồn nước ở lưu vực sông Mekong, cho tới an ninh mạng, dịch bệnh và tội phạm xuyên quốc gia¹². Các yếu tố này cho thấy cấu trúc an ninh khu vực không chỉ bị chi phối bởi xung đột truyền thống, mà còn chịu sức ép ngày càng lớn từ các mối đe dọa phi quân sự, đòi hỏi ASEAN mở rộng hợp tác toàn diện và tăng cường điều phối đa phương.

Nhìn chung, các vấn đề an ninh nổi cộm ở Đông Nam Á mang tính vừa truyền thống, vừa phi truyền thống, đòi hỏi ASEAN phải duy trì vai trò trung tâm, thúc đẩy đối thoại và xây dựng cấu trúc hợp tác an ninh đa tầng nhằm cân bằng lợi ích, ngăn ngừa xung đột và củng cố ổn định khu vực.

2. Quan điểm của ASEAN đối với các vấn đề an ninh khu vực

Trước cục diện an ninh khu vực Đông Nam Á ngày càng phức tạp và đan xen nhiều thách thức, quan điểm của ASEAN là phải chủ động can thiệp, hòa giải và thúc đẩy giải quyết các vấn đề an ninh nổi cộm. Việc này không chỉ đảm bảo sự ổn định trong khu vực, mà còn gắn trực tiếp với uy tín, vai trò trung tâm và khả năng tồn vong của khối trong cấu trúc an ninh Đông Nam Á.

Trước hết, ASEAN nhận định rằng an ninh là nền tảng thiết yếu để đảm bảo ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, các thách thức nổi cộm như tranh chấp Biển Đông, khủng hoảng chính trị ở Myanmar, khủng bố xuyên quốc gia và biến đổi khí hậu đều đe dọa trực tiếp đến hòa bình và sự thịnh vượng của khu vực¹³. Trong bối cảnh này, nếu thiếu một cơ chế phối hợp hiệu quả, từng quốc gia ASEAN riêng lẻ sẽ khó có khả năng tự xử lý các vấn đề phức tạp, từ đó làm gia tăng nguy cơ bất ổn và xung đột trong khu vực. Do đó, ASEAN cần khẳng định và phát huy vai trò trung tâm của mình trong cấu trúc an ninh khu vực bằng việc thúc đẩy đối thoại, xây dựng lòng tin và thiết lập các cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các thành viên.

Thứ hai, ASEAN từ lâu đã khẳng định vai trò trung tâm trong cấu trúc khu vực, đặc biệt thông qua việc dẫn dắt và điều phối các cơ chế đối thoại và hợp tác an ninh then chốt như Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF), Cấp cao Đông Á (EAS) hay Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN mở rộng (ADMM+). Chính các cơ chế này đã giúp ASEAN trở thành “bàn tròn trung gian” để các nước lớn và các đối tác đối thoại về những vấn đề nhạy cảm, qua đó định hình luật chơi chung và giảm thiểu nguy cơ xung

¹² ASEAN Secretariat, *ASEAN Outlook on the Indo-Pacific: Implementation Report* (Jakarta: ASEAN, 2023).

¹³ Haacke, J., “Disparate Diplomacy: Managing the Post-coup Myanmar”, t.lđđ.

đột. Điều này chứng tỏ năng lực giải quyết và quản lý các vấn đề an ninh khu vực là thước đo để kiểm chứng mức độ thực chất của vai trò này¹⁴.

Thứ ba, ASEAN nhận thấy rằng sự tồn tại và phát triển lâu dài của tổ chức gắn liền với khả năng duy trì đoàn kết nội khối trước các sức ép bên ngoài. Nếu ASEAN không có tiếng nói và hành động tập thể, khoảng trống quyền lực sẽ bị lấp bởi các cường quốc bên ngoài, đặc biệt là trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung ngày càng gay gắt, khiến Đông Nam Á có nguy cơ trở thành “đấu trường” thay vì một cộng đồng có bản sắc và tự chủ¹⁵. Ngược lại, nếu tăng cường đoàn kết và nâng cao hiệu quả thể chế, ASEAN không chỉ duy trì được sự tồn tại bền vững mà còn khẳng định vị thế là một nhân tố trung tâm trong định hình trật tự khu vực.

Bên cạnh đó, ASEAN nhận thức được rằng việc tham gia giải quyết các thách thức an ninh khu vực còn mang ý nghĩa củng cố tính chính danh chính trị đối với các chính phủ thành viên. Bởi qua đây, ASEAN chứng minh năng lực thực chất trong việc quản lý, ngăn ngừa và giải quyết các thách thức an ninh để tạo dựng nên uy tín của mình. Nếu ASEAN chỉ dừng lại ở các tuyên bố chính trị mà không có biện pháp cụ thể, uy tín của khối sẽ bị suy giảm, làm xói mòn niềm tin của cộng đồng quốc tế và ngay cả trong nội bộ các nước thành viên. Hơn nữa, việc xử lý các vấn đề an ninh cũng là điều kiện cần để ASEAN hướng tới mục tiêu xây dựng Cộng đồng Chính trị - An ninh (APSC), một trong ba trụ cột quan trọng trong tiến trình hội nhập khu vực¹⁶.

Từ những quan điểm trên, có thể nói rằng việc ASEAN tham gia giải quyết các vấn đề an ninh không chỉ là yêu cầu khách quan mà còn là một phần tất yếu trong chiến lược duy trì vị thế trung tâm và giúp gắn kết của tổ chức này trong bối cảnh cạnh tranh quyền lực khu vực và toàn cầu ngày càng phức tạp.

3. Vai trò của ASEAN đối với an ninh khu vực

Theo lý thuyết vai trò (role theory), mỗi quốc gia hay chủ thể quốc tế không chỉ hành động dựa trên lợi ích vật chất, mà còn theo những “vai trò” mà họ tự xác định hoặc được người khác gán cho¹⁷. Với cách tiếp cận này, ASEAN có thể được nhìn nhận như một chủ thể tập thể với những “vai trò” do chính ASEAN tự định vị, do các

¹⁴ Thayer, C. A., “ASEAN and the South China Sea: Navigating between Unity and Division”, *Contemporary Southeast Asia*, 2024.

¹⁵ Jones, D. & Smith, M., *ASEAN and the Security Dilemma: Regionalism and Its Limits* (Routledge, 2023).

¹⁶ ASEAN Secretariat, “ASEAN Outlook on the Indo-Pacific”, 2023, https://asean.org/wp-content/uploads/2021/01/ASEAN-Outlook-on-the-Indo-Pacific_FINAL_22062019.pdf.

¹⁷ Holsti, K. J., “National Role Conceptions in the Study of Foreign Policy”, *International Studies Quarterly*, 14(3), 1970: 233-309.

nước thành viên kỳ vọng và do các đối tác bên ngoài áp đặt. Do đó, đối với các vấn đề an ninh khu vực, ASEAN vừa chủ động tự xác định vai trò (role conception), vừa phải đáp ứng kỳ vọng từ bên ngoài (role expectation), đồng thời bị ràng buộc bởi năng lực thực thi hạn chế (role performance)¹⁸. Điều này dẫn tới khoảng cách giữa kỳ vọng và thực tiễn, nhưng cũng phản ánh sự cần thiết của ASEAN trong việc duy trì tính trung tâm và tính chính danh như một chủ thể an ninh tập thể trong khu vực Đông Nam Á.

3.1. Kỳ vọng từ bên ngoài về vai trò của ASEAN đối với an ninh khu vực

Các đối tác bên ngoài luôn đặt ra nhiều kỳ vọng đối với vai trò của ASEAN trong lĩnh vực an ninh khu vực, phản ánh vị thế trung tâm của tổ chức này trong cấu trúc Đông Nam Á. Trước hết, các cường quốc lớn như Mỹ kỳ vọng ASEAN duy trì vai trò cân bằng quyền lực mềm và bảo đảm một trật tự khu vực mở, dựa trên luật lệ, qua đó hỗ trợ chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương và bảo vệ tự do hàng hải cũng như an ninh chuỗi cung ứng. Ngược lại, Trung Quốc mong muốn ASEAN tiếp tục duy trì vai trò điều hòa quan hệ theo “phương cách ASEAN”, tránh đối đầu trực diện và tránh trở thành công cụ kiềm chế Trung Quốc, đặc biệt trong tiến trình đàm phán Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) - một trong những điểm nóng an ninh hàng hải quan trọng nhất hiện nay¹⁹. Các đối tác khác như Nhật Bản, Ấn Độ, Australia hay Liên minh châu Âu cũng kỳ vọng ASEAN đảm nhận vai trò trung tâm điều phối, tạo điều kiện cho họ tham gia các cơ chế an ninh khu vực mà không làm leo thang đối đầu chiến lược²⁰. Ở cấp độ toàn cầu, các tổ chức quốc tế như Liên hợp quốc, Tổ chức Y tế thế giới, hay Chương trình phát triển Liên hợp quốc (UNDP) coi ASEAN là một cầu nối thể chế, có thể dẫn dắt và điều phối hợp tác an ninh phi truyền thống, từ phòng chống dịch bệnh, khủng bố xuyên quốc gia, buôn bán người đến biến đổi khí hậu - những vấn đề vượt ngoài khả năng xử lý đơn lẻ của từng quốc gia²¹. Đặc biệt, trước các thách thức an ninh phi truyền thống ngày càng nổi bật ở Đông Nam Á như đại dịch COVID-19, tội phạm mạng, thiên tai - biến đổi khí hậu, ASEAN càng được kỳ vọng đóng vai trò điều phối nguồn lực khu vực và gắn kết với các sáng kiến toàn cầu.

Ngoài ra, các vấn đề an ninh nội khối cũng làm gia tăng áp lực và kỳ vọng đối với ASEAN. Khủng hoảng chính trị - nhân đạo tại Myanmar từ năm 2021 đặt ASEAN

¹⁸ Thies, C. G., “Role Theory and Foreign Policy”, in R. A. Denemark (ed.), *The International Studies Encyclopedia* (Wiley-Blackwell, 2009).

¹⁹ Narine, S., “ASEAN in the Twenty-First Century: Security, Stability and Community” (Routledge, 2018).

²⁰ Acharya, A., *Constructing a Security Community in Southeast Asia: ASEAN and the Problem of Regional Order* (Routledge, 2014).

²¹ Caballero-Anthony, M., *An Introduction to Non-Traditional Security Studies: A Transnational Approach* (SAGE, 2016).

vào vị thế phải làm trung gian hòa giải, nhưng sự chậm trễ và chia rẽ nội bộ đã khiến cộng đồng quốc tế nhiều lần nghi ngờ năng lực của tổ chức này²². Bên cạnh đó, tranh chấp Biển Đông tiếp tục là một phép thử lớn, khi bên ngoài kỳ vọng ASEAN có thể giữ đoàn kết nội khối để thương lượng với Trung Quốc, đồng thời ngăn ngừa nguy cơ va chạm quân sự giữa các bên liên quan. Thêm vào đó, các vấn đề xuyên biên giới như khủng bố, buôn bán ma túy ở Tam giác Vàng, nạn cướp biển tại eo biển Malacca, hay tình trạng di cư bất hợp pháp từ Myanmar và Bangladesh đều khiến ASEAN được kỳ vọng đóng vai trò người bảo đảm ổn định khu vực thông qua hợp tác an ninh và cơ chế phối hợp nhân đạo.

Ngay cả trong nội bộ khu vực, các thành viên nhỏ như Lào, Campuchia hay Brunei cũng kỳ vọng ASEAN trở thành lá chắn ngoại giao giúp họ tránh bị lôi kéo hoặc chịu áp lực từ các cường quốc, trong khi những nước lớn hơn như Indonesia, Việt Nam hay Thái Lan mong ASEAN trở thành khung thể chế chung để giúp nâng cao vị thế và sức ảnh hưởng của họ trong các vấn đề toàn cầu²³. Như vậy, kỳ vọng từ bên ngoài đối với ASEAN rất đa dạng, từ việc giữ vai trò trung tâm trong các cấu trúc an ninh, trở thành người hòa giải trong các tranh chấp nhạy cảm như tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông hay khủng hoảng Myanmar, cho tới việc điều phối hợp tác an ninh phi truyền thống. Tuy nhiên, do những hạn chế về thể chế, nguyên tắc đồng thuận và không can thiệp, cũng như sự khác biệt lợi ích giữa các thành viên, khoảng cách giữa những kỳ vọng này và khả năng thực thi thực tế của ASEAN còn khá lớn. Điều này khiến ASEAN nhiều khi bị phê phán là “diễn đàn nói nhiều, làm ít” (talk shop), song chính sức ép từ bên ngoài cũng đồng thời tạo động lực để ASEAN củng cố vai trò trung tâm, khẳng định tính chính danh và thích ứng linh hoạt với bối cảnh địa chính trị đang thay đổi nhanh chóng ở khu vực Đông Nam Á.

3.2. Vai trò tự xác định của ASEAN đối với an ninh khu vực

Bên cạnh kỳ vọng từ bên ngoài, ASEAN cũng chủ động xây dựng vai trò trong việc xử lý các vấn đề an ninh khu vực, phản ánh nỗ lực tự định vị là một chủ thể an ninh tập thể. Trước hết, ASEAN tự xem mình là một cộng đồng an ninh, được định hình từ Tuyên bố Bangkok năm 1967 và khẳng định trong Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025, nhấn mạnh vào nguyên tắc giải quyết hòa bình tranh chấp, không sử dụng vũ

²² Haacke, J, “ASEAN and the Myanmar Crisis: Between Principle and Pragmatism”, *Journal of Current Southeast Asian Affairs*, 41(1) (2022): 31-56.

²³ Roberts, C. B., Habir, A. D., & Sebastian, L. C., *Indonesia’s Ascent: Power, Leadership, and the Regional Order* (Palgrave Macmillan, 2015).

lực và hợp tác an ninh dựa trên lòng tin²⁴. Với tư cách này, ASEAN mong muốn trở thành không gian hợp tác để ngăn ngừa xung đột và duy trì ổn định khu vực. Thứ hai, ASEAN tự xác định là “trung tâm thể chế khu vực” (institutional hub), đóng vai trò tổ chức dẫn dắt trong các cơ chế an ninh đa phương như ARF, ADMM+, hay EAS. Điều này thể hiện rõ qua quan điểm “vai trò trung tâm của ASEAN” (ASEAN centrality), tức coi mình là trung tâm kiến tạo và điều phối đối thoại an ninh ở Đông Nam Á và rộng hơn là khu vực châu Á - Thái Bình Dương²⁵. Thứ ba, ASEAN tự xác định vai trò “người trung gian và hòa giải” (mediator) trong các điểm nóng, từ tranh chấp Biển Đông đến khủng hoảng chính trị Myanmar, dù mức độ hiệu quả còn bị giới hạn bởi nguyên tắc đồng thuận và không can thiệp. Thứ tư, ASEAN tự định vị là “người bảo đảm an ninh phi truyền thống”, hướng đến xây dựng cơ chế hợp tác khu vực trong phòng chống khủng bố, ứng phó dịch bệnh, cứu trợ thiên tai, an ninh năng lượng và biến đổi khí hậu - phản ánh sự mở rộng khái niệm an ninh vượt khỏi phạm vi quân sự-chính trị truyền thống.

Từ những vai trò tự xác định này, ASEAN thường xuyên nhấn mạnh nền tảng hành xử an ninh của mình là “phương thức ASEAN” (ASEAN way) - dựa trên đồng thuận, tham vấn, tôn trọng chủ quyền và không can thiệp. Đây vừa là cơ chế giúp ASEAN duy trì đoàn kết nội khối và tính chính danh trong khu vực, vừa thể hiện cách ASEAN khẳng định bản sắc riêng so với các cơ chế an ninh do cường quốc bên ngoài dẫn dắt. Tuy nhiên, cách tiếp cận này cũng khiến khoảng cách giữa vai trò tự xác định và hiệu quả thực thi vẫn còn lớn khi ASEAN muốn làm trung gian hòa giải nhưng khó can thiệp sâu vào các vấn đề nội bộ, muốn giữ vai trò trung tâm điều phối nhưng năng lực chế tài và thực thi còn hạn chế. Dẫu vậy, việc ASEAN liên tục tái khẳng định các vai trò này cho thấy nỗ lực của khối trong việc duy trì sự tồn tại, củng cố uy tín và thích ứng với bối cảnh an ninh khu vực ngày càng phức tạp.

3.3. Tương quan giữa vai trò được kỳ vọng và vai trò tự xác định

Giữa kỳ vọng từ bên ngoài và vai trò tự xác định của ASEAN có sự tương tác chặt chẽ nhưng cũng tồn tại những khoảng cách nhất định. Về điểm tương đồng, cả ASEAN và cộng đồng quốc tế đều mong muốn tổ chức này đóng vai trò người trung gian hòa giải, góp phần giảm thiểu xung đột và duy trì ổn định khu vực. Thực tế, kỳ

²⁴ Acharya, A., *Constructing a Security Community in Southeast Asia: ASEAN and the Problem of Regional Order*, t.lđđ.

²⁵ Narine, S., “ASEAN in the Twenty-First Century: A Sceptical Review”, *Cambridge Review of International Affairs*, 22(3) (2009): 369-386.

vọng của các cường quốc và các đối tác bên ngoài về việc ASEAN dẫn dắt các diễn đàn đối thoại an ninh (như ARF, ADMM+, EAS) tương hợp với cách ASEAN tự nhận thức mình là trung tâm thể chế và người kiến tạo không gian hợp tác. Tương tự, cả bên ngoài và ASEAN đều khuyến khích mở rộng khái niệm an ninh sang các vấn đề phi truyền thống như khủng bố, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, hay an ninh lương thực. Điều này giúp ASEAN duy trì vai trò “trọng tài” có tính bao quát và linh hoạt trong bối cảnh các thách thức mới nổi ngày càng đa dạng.

Tuy nhiên, cũng tồn tại khoảng cách giữa kỳ vọng từ bên ngoài và vai trò tự xác định của ASEAN. Trong khi bên ngoài kỳ vọng ASEAN trở thành một tác nhân quyết đoán có khả năng giải quyết hiệu quả các khủng hoảng an ninh, ASEAN lại tự giới hạn mình trong khuôn khổ “phương thức ASEAN” với các nguyên tắc đồng thuận, không can thiệp và tôn trọng chủ quyền. Ví dụ, trong khủng hoảng Myanmar, các đối tác như Liên minh châu Âu, Mỹ hay Liên hợp quốc chờ đợi ASEAN có biện pháp mạnh mẽ và có tính ràng buộc hơn, trong khi ASEAN vẫn coi mình chủ yếu là một diễn đàn đối thoại và hòa giải mềm dẻo, dẫn đến khoảng cách giữa kỳ vọng và khả năng thực thi. Tương tự, trong vấn đề Biển Đông, các nước lớn kỳ vọng ASEAN có lập trường thống nhất và mạnh mẽ hơn, nhưng vai trò tự xác định của ASEAN lại nghiêng về việc duy trì đoàn kết nội khối và tránh đối đầu trực diện với Trung Quốc.

Qua tương quan giữa kỳ vọng bên ngoài và vai trò tự xác định, có thể thấy ASEAN vừa được củng cố tính chính danh nhờ sự phù hợp giữa sự tự định vị và kỳ vọng bên ngoài ở một số lĩnh vực (như hợp tác thể chế, an ninh phi truyền thống), nhưng đồng thời phải đối diện với thách thức về uy tín và hiệu quả khi khoảng cách giữa kỳ vọng từ bên ngoài và vai trò tự xác định trở nên quá lớn trong các vấn đề an ninh nhạy cảm. Nhìn từ lý thuyết vai trò, khoảng cách giữa hai yếu tố này không chỉ phản ánh hạn chế nội tại của ASEAN mà còn cho thấy sự bấp bênh trong nỗ lực duy trì vị thế trung tâm trước sự cạnh tranh chiến lược ngày càng gay gắt ở khu vực Đông Nam Á.

4. Tác động và hàm ý chính sách cho Việt Nam

4.1. Tác động đến Việt Nam

Tương quan giữa vai trò tự xác định của ASEAN và kỳ vọng từ bên ngoài tạo nên những tác động kép đối với Việt Nam trên cả bình diện an ninh truyền thống lẫn phi truyền thống.

Khi ASEAN tự định vị mình là trung tâm thể chế, người kiến tạo hòa bình và diễn đàn đối thoại và điều này trùng khớp với kỳ vọng của các đối tác quốc tế thì Việt Nam

sẽ được hưởng lợi trực tiếp. Thông qua vai trò trung tâm của ASEAN trong ARF, ADMM+ hay EAS, Việt Nam có điều kiện mở rộng không gian chiến lược, duy trì cân bằng quan hệ với các cường quốc, đồng thời giảm thiểu nguy cơ bị cuốn vào cạnh tranh Mỹ - Trung. Đây là “lá chắn ngoại giao” quan trọng giúp Việt Nam củng cố chính sách đối ngoại độc lập, tự chủ và đa phương hóa, đa dạng hóa²⁶. Tương tự, đối với các vấn đề an ninh phi truyền thống như dịch bệnh, biến đổi khí hậu hay quản trị nguồn nước Mekong, sự giao thoa giữa vai trò tự xác định của ASEAN (người điều phối hợp tác khu vực) và kỳ vọng của quốc tế (yêu cầu ASEAN dẫn dắt các sáng kiến hợp tác xuyên biên giới) lại đem đến lợi ích thiết thực cho Việt Nam. Việt Nam có thể tận dụng ASEAN như một nền tảng để huy động nguồn lực quốc tế, chia sẻ thông tin và tăng cường năng lực ứng phó, từ an ninh y tế đến an ninh năng lượng và an ninh nguồn nước.

Tuy nhiên, trong trường hợp tồn tại khoảng cách giữa kỳ vọng từ bên ngoài và vai trò tự xác định của ASEAN, tác động đến Việt Nam lại mang tính hai mặt. Ví dụ, trong vấn đề Biển Đông, cộng đồng quốc tế mong đợi ASEAN thể hiện lập trường mạnh mẽ và thống nhất hơn để kiềm chế các hành động đơn phương, song ASEAN lại tự giới hạn mình trong “phương cách đồng thuận”, dẫn đến phản ứng chậm và thiếu ràng buộc. Điều này khiến Việt Nam không thể dựa hoàn toàn vào ASEAN mà phải kết hợp chiến lược song phương và đa phương nhằm bảo vệ lợi ích biển đảo²⁷. Tương tự, trong khủng hoảng chính trị Myanmar, sự khác biệt giữa kỳ vọng từ bên ngoài (yêu cầu hành động quyết liệt) và vai trò tự xác định của ASEAN (chỉ giữ vai trò trung gian mềm dẻo) cũng làm giảm uy tín tập thể, từ đó hạn chế hiệu quả tiếng nói của Việt Nam cũng như các nước thành viên trong khuôn khổ ASEAN về các vấn đề nhân quyền và dân chủ²⁸.

4.2. Một số hàm ý chính sách

Từ những tác động trên, có thể đưa ra một số hàm ý cho Việt Nam như sau:

Thứ nhất, Việt Nam cần chủ động tận dụng không gian chiến lược mà ASEAN tạo ra để cân bằng quan hệ với các cường quốc. Trong bối cảnh ASEAN vẫn được bên ngoài kỳ vọng là trung tâm thể chế, Việt Nam nên phát huy vai trò tích cực trong ARF,

²⁶ Nguyen Hung Son, “ASEAN Centrality and Vietnam’s Foreign Policy”, *Journal of Contemporary Southeast Asia Studies*, 42(3) (2020): 356–373.

²⁷ Thayer, C., “ASEAN’s Code of Conduct in the South China Sea: A Litmus Test for Community-Building?”, *The Asia-Pacific Journal*, 9(23) (2011).

²⁸ Haacke, J., “ASEAN and the Myanmar Crisis: Between Principle and Pragmatism”, t.lđđ.

ADMM+ và EAS để mở rộng đối thoại quốc phòng - an ninh, gia tăng hợp tác song phương - đa phương, duy trì chính sách “không liên minh quân sự” nhưng vẫn bảo đảm an ninh quốc gia.

Thứ hai, trước thực tế ASEAN thường thiếu hành động quyết đoán trong các vấn đề an ninh nhạy cảm như Biển Đông hay Myanmar, Việt Nam cần kết hợp chiến lược “dựa vào ASEAN” với cách tiếp cận bổ sung thông qua các cơ chế quốc tế khác. Điều này bao gồm việc tăng cường hợp tác với Liên hợp quốc, các đối tác chiến lược (Mỹ, Nhật Bản, EU, Ấn Độ, Úc) và thúc đẩy các sáng kiến tiểu vùng Mekong để bù đắp cho khoảng trống từ sự thiếu nhất quán của ASEAN.

Thứ ba, trong các lĩnh vực an ninh phi truyền thống, Việt Nam nên chủ động đề xuất sáng kiến trong ASEAN để khẳng định vị thế là “người kiến tạo đồng thuận”. Ví dụ, về an ninh nguồn nước Mekong, Việt Nam có thể đề xuất các cơ chế chia sẻ dữ liệu thủy văn; về biến đổi khí hậu và an ninh lương thực, Việt Nam có thể đi đầu trong các chương trình thích ứng và ứng phó, từ đó vừa bảo vệ lợi ích quốc gia, vừa nâng cao hình ảnh quốc tế.

Thứ tư, để giảm thiểu tác động tiêu cực từ vai trò hạn chế của ASEAN, Việt Nam cần tăng cường năng lực tự cường chiến lược. Điều này bao gồm hiện đại hóa quốc phòng, củng cố năng lực quản trị an ninh phi truyền thống, xây dựng đội ngũ cán bộ đối ngoại - an ninh có khả năng tham gia và dẫn dắt trong các cơ chế ASEAN.

Cuối cùng, Việt Nam cần tiếp tục kết hợp chiến lược “đa phương hóa - đa dạng hóa” với “tận dụng ASEAN”. ASEAN vẫn là “bệ đỡ” ngoại giao của Việt Nam, song không phải là cơ chế duy nhất. Sự kết hợp linh hoạt này vừa giúp Việt Nam tránh bị lệ thuộc vào ASEAN, vừa củng cố vị thế trung tâm của mình trong nội khối, nhất là khi Việt Nam thường được đánh giá là một trong những thành viên tích cực và có trách nhiệm hàng đầu.

Kết luận

Nhìn chung, từ góc nhìn của lý thuyết vai trò, ASEAN không chỉ là một tổ chức khu vực đơn thuần mà còn là một “tác nhân tập thể” (collective actor) đang thực hiện và điều chỉnh vai trò của mình trong cấu trúc an ninh Đông Nam Á. Với việc duy trì các chuẩn tắc ứng xử dựa trên đồng thuận, không can thiệp và đối thoại, ASEAN đã thể hiện vai trò “người kiến tạo trật tự khu vực” (regional order builder) và “người điều hoà lợi ích” (interest mediator) giữa các cường quốc. Mặc dù sự vận hành của vai trò này đang chịu áp lực ngày càng lớn trước các thách thức mới - từ cạnh tranh chiến

lược Mỹ - Trung, các điểm nóng nội khối như Myanmar, cho đến các vấn đề an ninh phi truyền thống như biến đổi khí hậu, an ninh mạng và dịch bệnh nhưng ASEAN tiếp tục là không gian chiến lược trọng yếu đối với Việt Nam để bảo đảm môi trường hoà bình, ổn định và cân bằng trong khu vực. Việc củng cố năng lực thể chế, duy trì chính sách đối ngoại độc lập - tự chủ và thúc đẩy các giá trị hợp tác, luật lệ, cùng phát huy vai trò trung tâm của ASEAN sẽ giúp Việt Nam không chỉ thích ứng mà còn góp phần định hình trật tự khu vực theo hướng hoà bình, ổn định và phát triển bền vững.

* Bài viết là một phần của nội dung Đề tài: "Xu hướng phát triển của ASEAN đến năm 2030 và hàm ý chính sách cho Việt Nam", Mã số: KX.06.06/21-30, thuộc Chương trình: Nghiên cứu các vấn đề quốc tế và khu vực nhằm chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, Mã số: KX.06/21-30.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- ASEAN Secretariat. "ASEAN Leaders' Declaration on The Asean Outlook on The Indo-Pacific for the Future-Ready ASEAN and ASEAN-Centred Regional Architecture". ASEAN, 2023, https://asean.org/wp-content/uploads/2024/10/3-Final_ALD-on-the-AOIP-for-the-Future-Ready-ASEAN-and-ASEAN-Centered-Regional-Architecture.pdf.
- Acharya, A., *Constructing a Security Community in Southeast Asia: ASEAN and the Problem of Regional Order*. 2nd ed. Routledge, 2014.
- Haacke, J. "ASEAN and the Myanmar Crisis: Between Principle and Pragmatism". *Journal of Current Southeast Asian Affairs*, 41(1) (2022), 31-56.
- Haacke, J. *Asia-Pacific Regional Security Assessment 2024*. IISS, 2024.
- Narine, S. "ASEAN in the Twenty-First Century: A Sceptical Review". *Cambridge Review of International Affairs*, 22(3) (2009), 369-386.
- Nguyen Hung Son. "ASEAN Centrality and Vietnam's Foreign Policy". *Journal of Contemporary Southeast Asia Studies*, 42(3) (2020), 356-373.
- Thayer, C. "ASEAN's Code of Conduct in the South China Sea: A Litmus Test for Community-Building?". *The Asia-Pacific Journal*, 9(23) (2011).
- Thayer, C. A. "ASEAN and the South China Sea: Navigating between Unity and Division". *Contemporary Southeast Asia*, 2024.
- Roberts, C. B., Habir, A. D., & Sebastian, L. C. *Indonesia's Ascent: Power, Leadership, and the Regional Order*. Palgrave Macmillan, 2015.
- Jones, D. & Smith, M. *ASEAN and the Security Dilemma: Regionalism and Its Limits*. Routledge, 2023.